TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:07/2021/QĐST-DS	*Sông Công, ngày26tháng5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463,Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày18tháng5năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số22/2021/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:1.Ông Phạm Văn T, sinh năm 1957

2.Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1960

Đều trú tại: TDP Ngân, phường L, Tp S, Thái Nguyên

Bị đơn: Bà nguyễn Thị H, sinh năm 1962

Địa chỉ: TDP Nha Làng, phường L, Tp Sông Công, Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

Bà Nguyễn Thị Thuyên, sinh năm 1977

Địa chỉ: TDP Nha Làng, phường L, Tp Sông Công, Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T, bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị H thỏa thuận thống nhất như sau: Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị A tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 18/5/2021 là: 222.000.000đồng *(Hai trăm hai mươi hai triệu đồng chẵn).* Trong đó số tiền nợ

gốc là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) và lãi là 22.000.000đồng *(Hai mươi hai triệu đồng).*

Thời hạn và phương thức thAh toán như sau:

Vào ngày 25 hàng tháng bắt đầu từ tháng 6/2021 mỗi tháng bà H trả cho ông T, bà A số tiền là 5.000.000đồng *(Năm triệu đồng)* cho đến khi thAh toán hết số tiền nợ gốc và lãi là 222.000.000đồng (*Hai trăm hai mươi hai triệu đồng chẵn).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị HpH chịu 5.550.000đồng *(Năm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp vào ngân sách Nhà nước . Hoàn trả ông Phạm Văn T, bà Nguyễn Thị A tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001437 ngày 13 tháng 5 năm 2021 là 5.000.000đồng*(Năm triệu đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đượcbA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSCTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh